

Hồi 40

Mỉm cười lộ kỳ năng phi đao cắt tóc Lâm nguy trở diệu thủ liên kiếm trị hung

Phùng Anh chợt nghe câu ấy tựa như sấm nổ trên đầu, khóc chẳng thành tiếng, người cứ run bần bật lao vào cửa, Cam Phụng Trì sợ nàng đau lòng, định cản lại nhưng thấy nàng như thế chỉ đành thở dài nhường đường.

Phùng Anh lao vào bên trong, thấy bọn Ngư Xác, Bạch Thái Quan, Ngư Nương, Lộ Dân Đảm đứng vây quanh bên giường bệnh, họ vừa thấy Phùng Anh thì đều lách ra. Lúc này Phùng Anh mới bật khóc, kêu lên: “Đường thúc thúc, Anh nhi đây, thúc thúc có nghe không?” Đường Hiểu Lan hé mắt, người khẽ động dậy nhưng chẳng nói nên lời. Lý Trị bước vào, chỉ nghe Bạch Thái Quan nói: “Các người đã về muộn, y vừa mới thở dốc!”

Lý Trị lúc này cũng cả kinh, kêu: “Không thể như thế!” rồi vệt mọi người ra, chỉ thấy Phùng Anh đang khóc rất thảm thương, Ngư Nương và Lý Minh Châu đang đỡ nàng, không để nàng bổ nhào vào người Đường Hiểu Lan.

Lý Trị bắt mạch, chỉ thấy mạch tượng yếu tựa như sợi tơ, lại ghé tai lên ngực chàng lắng nghe, trên ngực vẫn còn ấm, tim vẫn còn đập nhè nhẹ. Xem kỹ lại mạch, mạch tựa như chẳng hề có triệu chứng của người bệnh, chỉ là rất yếu ớt, hơi thở hầu như cũng không thể phân biệt được, đúng là không thể hiểu nổi, trong khoảnh khắc chợt nhớ lại cách đoán bệnh của Diệp Thọ Thường và lý do tại sao ông ta dùng lá ngô đồng mùa thu, một cặp đế trống mái và thuốc ninh thần, chàng đang ngồi bật dậy, nói với Phùng Anh: “Hãy nín khóc, nếu không y chẳng sống nổi!”

Phùng Anh nói: “Có cứu được không?” Lý Trị gật đầu, Phùng Anh vội lau nước mắt. Mọi người đều ngạc nhiên, rõ ràng đã đứt hơi tại sao bảo còn có thể cứu? Vả lại trong lúc này biết tìm thuốc ở đâu?

Lý Trị kéo Phùng Anh qua một bên, khẽ nói: “Muội dùng ngón tay đâm vào nhân trung của y, kêu bên tai y rằng đã tìm được linh đơn!”

Phùng Anh nghi hoặc, nói: “Linh đơn ở đâu?” Lý Trị nói: “Hôm nay muội phải nghe lời huynh, đảm bảo sẽ có công hiệu”.

Phùng Anh nửa tin nửa ngờ, làm theo lời Lý Trị, chỉ thấy Lý Trị đổ một ly nước nóng, tiện tay bốc một ít tro nhang trong lư nhang bung vào ly nước, nói: “Cho y uống vào!”

Phùng Anh mặt biến sắc, Lý Trị đã trừng mắt nói: “Mau cho y uống, đó chính là linh đơn!” vẻ mặt của chàng rất nghiêm túc. Phùng Anh bưng ly nước, Lý Trị lại nói: “Đổ vào, bảo là linh đơn!”

Phùng Anh nói nên tai Đường Hiểu Lan: “Linh đơn đây!” Đường Hiểu Lan lại nhúc nhích người, Lý Trị nói tiếp: “Uống vào sẽ khoẻ!” Phùng Anh đổ Lý Trị nước vào miệng Đường Hiểu Lan, một lúc sau, chỉ thấy hơi thở của Đường Hiểu Lan bắt đầu nặng nề, sắc mặt dần dần hồng hào, từ từ mở mắt nói: “Ồ, có phải tôi nằm mơ đây không? Rõ ràng tôi thấy đã bị bắt đi, sao lại trở về?”

Mọi người thấy thế đều ngạc nhiên. Chỉ thấy Lý Trị mỉm cười, nói: “Đường huynh, có nhận ra tiểu đệ không?” Đường Hiểu Lan nhìn một hồi rồi nói: “Ồ, hiền đệ, té ra đệ cũng đến đây!” giọng nói vẫn còn yếu ớt, Lý Trị chợt nói: “Các vị hãy nghe tôi kể một câu chuyện”.

Mọi người càng lạ hơn, Phùng Anh vừa mừng vừa ngạc nhiên, không hiểu lúc này chàng còn lòng dạ nào kể chuyện!

Lý Trị chậm rãi nói: “Ngày xưa có một đại tướng nhiều lần lập được công lớn cho nước nhà, trở thành trụ cột của triều đình, hoàng đế coi ông ta như thủ túc. Vị tướng này sức mạnh có thể địch vạn người, võ công trùm đời nhưng lại sợ vợ!”

Lộ Dân Đắm và Bạch Thái Quan đều bật cười, chỉ nghe Lý Trị tiếp tục nói: “Vị tướng này đã sắp năm mươi tuổi mà chẳng có con cái, hoàng đế khuyên ông ta lập thiếp, ông ta sợ vợ nên chẳng dám có ý nghĩ này. Có một ngày, hoàng đế cho gọi vợ của viên tướng vào cung, đặt một ly rượu trước mặt bà ta, nói rằng: “Đây là một ly rượu độc, uống xong trong vòng mười hai canh giờ thất hiếu sẽ chảy máu mà chết, chẳng thuốc nào cứu nổi! Nếu khanh hứa cho chồng lập thiếp, trẫm sẽ ban một cung nữ cho y, rồi khanh đích thân đưa cung nữ này về nhà. Nếu khanh không chịu, trẫm sẽ ban chén rượu độc này cho người!”

Vợ của viên tướng này cười nói: “Thần thà chết chứ không cho chồng lập thiếp!” nói xong thì bưng chén uống cạn. Tuy như thế, trong lòng vẫn lo, lúc đó dám uống rượu độc là vì nhất thời nổi giận, sau khi về nhà, nghĩ lại nếu chết thì thật là uổng mạng, bởi vậy rất lo lắng. Vì thế mới nằm trên giường chờ chết, nào ngờ sau mười hai canh giờ mà chẳng có việc gì xảy ra. Hôm sau viên tướng lên triều, hoàng đế cười nói: “Phu nhân của khanh đã như thế, trẫm cũng chẳng còn cách nào. Chuyện lập thiếp đành thôi vậy”.

Viên tướng vẫn lo lắng, hỏi: “Chẳng phải hoàng thượng đã ban rượu độc rồi sao?” hoàng đế cười rằng: “Trẫm tuy vô đạo nhưng làm sao có thể tự tiện giết thê tử của văn thần? Đó chỉ là chén giấm mà thôi!”

Lý Trị kể xong, mọi người đều cười ha hả. Đường Hiểu Lan chợt ngồi dậy, hỏi: “Chả lẽ ngày ấy Ung Chính không phải cho tôi uống rượu độc?”

Lý Trị cười nói: “Trước đây đệ không dám đoán, nhưng giờ đã có thể quả quyết đó không phải là rượu độc! Thứ đệ cho huynh uống lúc nãy cũng không phải là linh đơn”.

Phùng Anh ngạc nhiên nói: “Làm sao huynh có thể đoán ra?”

Lý Trị nói: “Tên cầu hoàng đế Ung Chính thật là một tên tiểu nhân nham hiểm, ngày ấy y sợ Hiểu Lan tiết lộ chuyện y đoạt ngôi cho nên mới dùng quỷ kế”

Đường Hiểu Lan hỏi: “Vậy tại sao mấy ngày nay tôi lại bệnh nặng?”

Lý Trị nói: “Thử nghĩ xem thê tử của vị tướng ấy bị dọa chỉ có một ngày mà về nhà thấp thỏm không yên. Huống chi trong vòng một năm, huynh lúc nào cũng nghĩ tới việc đã bị uống thuốc độc, trong lòng không dám hoài nghi thứ mình uống không phải là rượu độc, đương nhiên tin vào lời hù dọa của y. Huynh tuy không sợ chết nhưng trong lòng đã có ý nghĩ sẽ chết, bởi vậy đến thời hạn này, tinh thần đã bị y khống chế, sinh cơ ngừng lại, làm sao không lâm trọng bệnh? May mà huynh không giống như người thường, chứ nếu không e rằng chưa đến kỳ hạn đã bị y dọa chết”.

Đường Hiểu Lan thầm hổ thẹn! Cam Phụng Trì mới bước vào, nghe Lý Trị nói mới bảo: “Thực ra tham sống sợ chết là chuyện thường tình của con người. Chúng ta là những người không sợ chết, vì nhân nghĩa mà nguyện liều thân. Trong lòng tự có mục đích. Thê tử của vị tướng ấy vì ghen mà không sợ chết, tuy không thể bì với chúng ta nhưng cũng có cùng một mục đích, nếu chết mà không có nguyên nhân sẽ rất oan khuất. Nếu thần nhiên chấp nhận thì đó không phải là chuyện thường tình của con người”.

Lý Trị lại nói: “Lúc đầu tôi không nghĩ ra, sau đó mới suy đoán cách dùng thuốc của Diệp Thọ Thường, đó chỉ là thuốc ninh thần tịnh khí, không phải là thuốc giải độc, tôi mới lớn gan nghi ngờ, sau đó cẩn thận cầu chứng. Vì Diệp Thọ Thường không đích thân bắt mạch cho nên không dám suy đoán, chỉ nghĩ đến việc ninh thần giải tảo; còn tôi thì nghĩ đến nỗi lo về mặt tinh thần của Đường huynh. Đó có nghĩa là bệnh tâm phải trị bằng thuốc tâm. Anh muội là người gần gũi với y, Anh muội bảo tro nhang là linh đơn, y đương nhiên sẽ tin là linh đơn!”

Bạch Thái Quan cười ha hả: “Chả trách nào một số lang băm dùng tro nhang gạt người. Chắc chắn là có những người bệnh vốn không cần dùng thuốc có thể khỏe, uống

tro nhang của họ, vì tin họ có thể chữa bệnh nên càng dễ khỏe hơn.” Mọi người đều bật cười.

Đường Hiểu Lan lại suy nghĩ, đợi mọi người cười xong mới ngắc đầu nói: “Tên cầu hoàng đế Ung Chính thật độc ác, tôi đã đoán được dụng ý của y. Y cho tôi thời hạn một năm, trong thời gian này y đã gạt bỏ các phe đảng khác. Nếu lúc đó ngai vàng của y đã vững, y không sợ tôi tiết lộ bí mật, đã có thể giết chết tôi. Nếu chưa vững, lại sẽ cho tôi uống bữa “thuốc giải”, dùng tiếp cách này để kéo thời hạn ra thêm một năm, như thế tôi sẽ không thoát khỏi bàn tay của y. Vả lại y còn mượn cách này lừa Anh muội vào cung, đúng là một viên đá có thể bắn trúng hai con chim”. Phùng Anh nghĩ lại mấy ngày trước mình mạo hiểm vào cung, định rằng sẽ hy sinh mình để cứu Đường Hiểu Lan đúng là ấu trĩ mạo muội, trong lòng thầm kêu nguy hiểm.

Đường Hiểu Lan tuy không gặp nguy nhưng trong bảy ngày ăn ngủ không yên, sức khỏe đã hư nhược. Lý Trị căn cứ vào bài thuốc ninh thần của Diệp Thợ Thường, bảo mọi người nấu cho chàng uống. Chỉ mấy ngày sau, Đường Hiểu Lan đã khỏe lại như thường.

Đến khi Đường Hiểu Lan khỏe lại, Phùng Anh mới cảm thấy mình đầu vầng mắt hoa, đã định đi ngủ, chợt nhớ lại một chuyện, té ra trong phòng đã thiếu một người.

Bốn ngày trước, nàng và Lữ Tứ Nương chia nhau tìm danh y, lúc đó đã từng hẹn dù có tìm được hay không cũng phải về Tây Sơn gặp nhau, lẽ ra Lữ Tứ Nương đã về nhưng giờ sao lại không thấy, chả lẽ đã xảy ra chuyện gì? Nàng buộc miệng hỏi: “Lữ tỉ tỉ đâu?” Cam Phụng Trì ngạc nhiên nói: “Ta cũng đang muốn hỏi muội đấy!” Phùng Anh nói: “Tỉ tỉ vẫn chưa về sao?” Cam Phụng Trì nói: “Ta rất lấy làm lạ, tại sao muội đi cùng Tứ Nương mà lại quay về với vị đại ca này”.

Lúc này Lý Trị mới chào hỏi mọi người, Phùng Anh cũng kể chuyện nàng và Lữ Tứ Nương chia nhau tìm thầy thuốc, Cam Phụng Trì rất lấy làm lạ.

Phùng Anh nghỉ ngơi một đêm, sáng hôm sau kể chuyện cả nhà đã đoàn viên cho Đường Hiểu Lan nghe, Đường Hiểu Lan mừng rỡ nói: “Đúng là đi mòn gót sắt tìm chẳng có, thấy được chẳng phí chút công phu. Tâm sự mười mấy năm qua của huynh coi như đã giải quyết xong”. Phùng Anh nói: “Mẹ rất muốn gặp huynh.” Nói xong thì cúi đầu mỉm cười.

Đường Hiểu Lan nói: “Nơi Lữ tỉ tỉ đi cách Bát Đạt lĩnh có xa không?” Phùng Anh nói: “Nơi đó là Khang trang ở phía đông của Bát Đạt lĩnh. Ngôi chùa của mẹ muội thì ở phía bắc.” Đường Hiểu Lan nói: “Vậy huynh và Cam đại hiệp tìm Lữ Tứ Nương xong sẽ đến thăm mọi người”. Chợt nhớ lại năm xưa sư tẩu coi chàng là tiểu đệ, bất giác đỏ mặt.

Phùng Anh đã đoán được tâm sự ấy, lại mỉm cười nói: “Để muội và Lý ca ca đến gặp mẹ trước để cho mẹ đón huynh”.

Lại nói sau khi Phùng Lâm hồi phục lại trí nhớ, tâm hồn cởi mở, hoạt bát hơn cả lúc trước. Nàng tin chắc Lý Trị có thể chữa bệnh cho Đường Hiểu Lan. Nhưng Quảng Liên và Trương Thiên Trì thì lại lo lắng, mười mấy họ ở trong một am ni cô, trong đó có quá nửa vừa bị thương mới khỏi, rất sợ quan binh đuổi tới cho nên kêu Phùng Lâm chốc chốc ra cửa núi nhìn.

Hai ngày trôi qua chẳng có chuyện gì. Đến bữa cơm sáng ngày thứ ba, mọi người đang thổi cơm, Trương Thiên Trì đã có thể đi lại được. Khi ăn cơm, chợt ném bát đĩa phụng xuống đất, Phùng Lâm ngạc nhiên nói: “Làm gì thế?”

Một lúc sau Trương Thiên Trì mới đứng dậy nói: “Có mấy nhóm người ngựa tựa như chia nhau chạy qua phía đông, may mà bọn chúng không lên núi nhưng cũng phải đề phòng. Lâm cô nương, chỉ đành làm phiền cô một lần, cô hãy đến cửa núi phía đông xem có chuyện gì?”

Trương Thiên Trì là đại đạo trên giang hồ, phúc địa thính thanh chưa bao giờ thất bại. Phùng Lâm ra đứng cửa núi nhìn, quả nhiên thấy ở dưới chân núi có vài thớt ngựa phóng lướt qua, xem ra hình như là bọn công sai. Một lúc sau, bọn công sai đã vượt qua, Phùng Lâm định trở về lại thấy mấy thớt ngựa chạy đến như bay, nhìn rõ lại thì thấy có một nữ tử cưỡi ngựa trắng mặc đồ đỏ trông rất bắt mắt. Phía sau có ba tên công sai cưỡi ngựa đuổi theo, kỹ thuật cưỡi ngựa của nữ tử này rất tinh diệu, nhưng ba người phía sau cũng không kém, đuổi đến chân núi, nữ tử mặc đồ đỏ phóng ngựa vào sơn cốc, chợt thốt ngựa hí lên thảm thiết, bốn vó tung lên, nữ tử áo đỏ lộn người xuống ngựa, kéo dây cung bắn về phía bọn truy binh. Nào ngờ ba tên công sai cũng nhảy xuống ngựa, rút binh khí gạt đạn ra, chỉ trong chớp mắt đã bao vây nàng ta.

Thiếu nữ đánh nhau với ba công sai đã dần dần núng thế, quát lớn: “Các người thật lớn gan, có từng nghe tên của Thiết chưởng thần đạn Dương Trọng Anh chưa? Ta chính là con gái của ông ta!” nào ngờ bọn người kia vừa nghe đã cười ha hả, một người nói: “Dương lão đầu đấy à, bọn ta muốn kết thông gia với lão. Nào, tiểu nương tử, ta thấy nàng cứ khóc ngấn khóc dài, chắc là phu quân đã chết, chưa tìm được người mới. Nàng hãy chọn đi, ba huynh đệ bọn ta nàng thích ai?” Dương Liễu Thanh cả giận, thanh kiếm trong tay múa tiếp, ba tên kia càng thắt chặt vòng vây hơn.

Té ra mười mấy ngày trước, Cam Phụng Trì được Đường Hiểu Lan nhờ nên sai khoái mã đem thư đến báo tin xấu cho Dương Trọng Anh, trong di thư của Đường Hiểu Lan đã nói trước mình nhận được đại ơn, không thể nào đáp đền, kể đến nói rằng giờ

đang gặp tai họa, sống chết vẫn chưa biết, sau đó lại xin lỗi cha con họ, xin được giải trừ hôn ước để khỏi làm lỡ tuổi thanh xuân của Dương Liễu Thanh.

Dương Trọng Anh đọc thư ấy mới cả kinh thất sắc, nhưng mình đã tàn phế không thể đi lại được, chỉ đành bảo Dương Liễu Thanh một mình vào kinh dò thám tin tức, đồng thời dặn nàng rằng: “Nếu hấn chưa chết, con phải tìm danh y trị cho hấn; nếu đã chết phải đem hài cốt về đây”.

Dương Liễu Thanh ngựa không ngừng vó chạy vào kinh đô, nhưng vì nhận tin quá muộn, đến Hoài Nhu đã quá thời hạn ba ngày, Dương Liễu Thanh nghĩ khi mình đến nơi, có lẽ Đường Hiểu Lan đã được hâm liệng, từ rày không thể gặp mặt chàng, lòng càng đau đớn hơn bởi vậy vừa thúc ngựa vừa rơi nước mắt.

Thiếu nữ phóng ngựa chạy một mình đã gây chú ý, hướng chi nàng vừa phóng ngựa vừa khóc, bởi vậy càng khiến cho người ta dòm ngó.

Hôm nay, vừa khéo có một đám Huyết trích tử và cấm vệ quân đến Nam Khẩu bắt một khâm phạm quan trọng, vốn là chẳng thể nghĩ đến chuyện khác. Nhưng trong đó có ba tên xuất thân là thái hoa đại đạo, thấy Dương Liễu Thanh xinh đẹp, lại cưỡi ngựa quý cho nên nảy lòng đoạt tài cướp sắc, vì thế mới đuổi theo nàng, đầu tiên dùng ám khí giết chết con ngựa của nàng rồi bao vây nàng.

Dương Liễu Thanh đang vất vả, chợt nghe tiếng cười khanh khách vang lên, Phùng Lâm từ trên cây vọt xuống, nàng vừa vung tay ba mũi Đoạt mệnh thần đao đã xé gió bay tới, ba tên Huyết trích tử tuy không phải kẻ tầm thường nhưng làm sao có thể chống nổi lại ám khí này, một người có võ công hơi kém lách người qua, bị phi đao xuyên thủng cổ họng chết ngay lập tức! Một người dùng đao gạt ra, mũi phi đao bay lướt qua bên cạnh, vạch đứt bả vai của y; một tên nữa võ công hơi cao hơn, sau khi gạt đao đã lộn người xuống đất, dù tránh kịp phi đao nhưng cũng hồn bay phát tán, vội vàng chạy thực mạng.

Dương Liễu Thanh rất kinh ngạc, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy Phùng Lâm cười hì hì đứng trước mặt nàng, vẻ mặt lộ nét coi thường.

Dương Liễu Thanh chỉ tưởng nàng là Phùng Anh, năm ngoái nàng đã bị Phùng Anh đánh cho một bạt tay, đến nay vẫn còn chưa hết giận, nay tuy được nàng cứu mạng nhưng lại bị nàng coi thường bởi vậy tức càng thêm tức. Nhưng dầu thế nào đi nữa, Dương Liễu Thanh cũng không dám phát tác.

Phùng Lâm liếc nhìn Dương Liễu Thanh một hồi, cười hỏi: “Cô cô, sao cô cô đi gấp thế? Công công đã khỏe chưa? Cô cô, tuyệt kỹ thần đạn của cô cô đã cao minh hơn trước”. Phùng Lâm đã nghe Phùng Anh kể lại chuyện lúc trước, không đợi nàng lên tiếng đã giả mạo thân phận của Phùng Anh mà nói chuyện với nàng.

Dương Liễu Thanh cười một tiếng, nói: “Người biết rõ mà còn hỏi. Một năm qua, người chẳng phải ở cùng thúc thúc của người sao?” Phùng Lâm nói: “Đúng thế! Chúng tôi sớm tối bên nhau, thật là vui vẻ!” Dương Liễu Thanh nghe thế nổi ghen lồng lộn, bất giác cười lạnh mấy tiếng, Phùng Lâm trừng mắt nhìn nàng, Dương Liễu Thanh sợ không dám phát tác, lại nôn biết tin của Đường Hiểu Lan, chỉ đành nén giận hỏi: “Hiểu Lan thế nào rồi? Người thân với chàng như thế, sao lúc chàng bệnh sắp chết mà vẫn còn rong chơi thế này?”

Phùng Lâm cười khanh khách, hỏi: “Người nghe ai nói thế? Đường thúc thúc chẳng hề bị bệnh!” Dương Liễu Thanh kinh hãi, hỏi: “Cái gì, Hiểu Lan không hề bị bệnh?” Phùng Lâm trả lời: “Đúng thế!” Dương Liễu Thanh nói: “Chàng lại viết thư bảo đã sắp chết đến nơi, ta tưởng chàng đã chết!” Phùng Lâm cố làm vẻ kinh ngạc, hỏi: “Cái gì? Đêm qua ta còn lấy miếng anh đào cho Đường thúc thúc ăn nữa, sao lại phải viết một bức thư như thế cho người?” rồi nàng giả vờ ngạc nhiên suy nghĩ, một hồi sau mới vỗ tay nói: “Ồ, ta biết rồi, Hiểu Lan thật là hư, chẳng chịu nói với ta một tiếng”.

Dương Liễu Thanh nghe nàng gọi thân mật như thế, bất giác sắc mặt thay đổi. Nhưng vì muốn biết tại sao Đường Hiểu Lan lại viết thư như thế, chỉ đành nghiêng rằng, cố nuốt cục giận, trầm giọng hỏi: “Người biết được điều gì?”

Phùng Lâm hỏi: “Trong thư chẳng phải chàng kêu người xóa bỏ hôn ước hay sao? Chàng đã nói với ta, bảo ta giúp chàng suy nghĩ, xem thử có cố gì tránh thành hôn với người hay không!”

Nói chưa dứt lời, Dương Liễu Thanh đã tức giận kêu lên một tiếng, mắng rằng: “Thật là một tên tiểu súc sinh vong ơn phụ nghĩa!” Phùng Lâm nói: “Này, người mắng thúc thúc của ta, ta không khách sáo với người nữa đâu!” Dương Liễu Thanh lúc này đã quên hết mọi thứ, nàng vung tay tát vào mặt Phùng Lâm. Phùng Lâm nháy bật ra, kêu lên: “Người là cô cô, ta nhường cho người một chưởng!” Dương Liễu Thanh kêu lên: “Ta liêu với người, người có bản lĩnh hãy đánh chết ta!” rồi nàng cứ lao đầu tới, Phùng Lâm lại nháy ra, nói: “Ta với người chẳng oán chẳng thù, tại sao phải đánh chết người?” Dương Liễu Thanh lao vào khoảng không, suýt nữa đã ngã chông vó, nàng kéo đạn cung mắng: “Người đúng là con tiểu tiện nhân vô sĩ, thiên hạ có biết bao nhiêu đàn ông, người lại cứ đòi thúc thúc của người?” rồi đạn bắn ra như mưa, Phùng Lâm cười nói: “Đạn cung của người cũng đả thương được người sao?” rồi nàng vừa nháy nhót né tránh, vừa thi triển thủ pháp chụp ám khí mà Hàn Trọng Sơn đã dạy, hất toàn bộ đạn của Dương Liễu Thanh ném qua một bên, một hồi sau Dương Liễu Thanh chẳng còn viên đạn nào nữa.

Phùng Lâm lại trợn mắt, mắng trở lại: “Ta bảo người mới chính là tiểu tiện nhân vô sĩ, trong thiên hạ biết bào nhiêu là người đàn ông, người lại cứ bám lấy Hiểu Lan! Chàng đã không thích người, người cứ đeo bám mãi mới đúng là vô sĩ!” Dương Liễu Thanh mặt tái nhợt, cảm giận vô cùng, rút kiếm đâm bừa tới, kêu: “Được, hôm nay người không chết thì ta vong!” nàng liệu rằng Phùng Anh không dám giết mình bởi vậy mới làm liều đâm tới.

Phùng Lâm cười ha hả, đột nhiên vọt người lên, thi triển tuyệt kỹ Miêu ứng phốc kích đoạt thanh kiếm trong tay Dương Liễu Thanh, rồi bẻ gãy làm đôi ném xuống sơn cốc, cao giọng nói: “Này, người nghe đây. Với bản lĩnh của người, làm sao có thể giết ta. Ta cũng không muốn giết người, nhưng nếu người cứ ngang tàng như thế, ta sẽ dùng phi đao rạch mặt người, đâm mù hai mắt của người để người mãi mãi làm một kẻ xấu xí. Ta nói được là làm được, người hãy xem đây! Đao thứ nhất, ta đánh gãy đòn cung của người!” rồi nàng vung đao, cây đòn cung của Dương Liễu Thanh gãy làm đôi, Phùng Lâm lại mắng: “Đao thứ hai, ta hót đứt tóc của người!” Dương Liễu Thanh vội vàng né tránh, chỉ cảm thấy một luồng gió lạnh lướt tới, đao quang lóe lên, chợt thấy trên đầu mát rượi, sờ đầu thì mái tóc trên đỉnh đã bị hót một mảng, Phùng Lâm lại quát: “Nếu người không đi nữa, đao thứ ba ta sẽ rạch mặt người!” Dương Liễu Thanh nhất thời nổi giận, tuy không sợ chết nhưng sợ Phùng Lâm ra tay huỷ dung nhan, khiến nàng chẳng thể nào gặp được ai nữa, bất giác kêu khổ một tiếng quay đầu tháo chạy.

Phùng Lâm trên Dương Liễu Thanh xong, đắc ý cười lớn rồi xuống suối rửa ráy mặt mày, chợt nghe có người nói bên tai: “Hừ, ta tưởng là ai? Té ra là người!” Phùng Lâm giật mình, ngẩng đầu nhìn lên thì thấy một Lạt ma mặc áo đỏ nhe răng cười với mình. Lúc này võ công của Phùng Lâm đã đến mức bất phàm, thế mà Lạt ma này có thể đến bên cạnh nàng một cách im ắng, nếu chẳng có bản lĩnh kinh người, sao có thể làm được điều đó.

Phùng Lâm rất lạnh lẽo, nàng biết đã gặp kinh địch nên bình tĩnh cười rằng: “Người có phải là đại pháp sư trong hoàng cung không?” Lạt ma trợn mắt, cười nói: “Đúng là quý nhân dễ quên, may mà ta còn nhẫn nại chứ nếu không đã phế Thiên Sơn chưởng lực của người!”

Phùng Lâm thầm nhủ: “Mình thường đem lại phiền phức cho tử tử, nhưng lần này tử tử đã đem phiền phức cho mình!” Lạt ma ấy định vung tay tóm nàng, Phùng Lâm chợt nhảy ra, nói: “Ta đang muốn trở về hoàng cung gặp hoàng thượng, không cần người đến đây khuyên, người dám bắt ta? Ta sẽ nói với hoàng thượng trách phạt người”. Lạt ma ấy rút tay về, nói: “Hay thật, Lâm quý nhân, người chưa được sủng ái mà đã muốn cắn ta hay sao? Lần này dù người có xảo quyết như hồ ly cũng không thể thoát khỏi lòng bàn

tay của ta. Nếu người đã muốn gặp hoàng thượng, vậy hãy đi mau”. Phùng Lâm nói: “Người không thấy ta đang sửa san tóc tai hay sao?” rồi nàng ngồi xuống vốc nước gội đầu, Lạt ma áo đỏ đứng sau lưng nàng, đang nghĩ cách có nên dùng biện pháp mạnh với nàng không.

Phùng Lâm gội đầu xong, lại sửa san quần áo, nói: “Được thôi, ta đi theo người”. Rồi nàng trở tay phóng ba mũi đoản mệnh thần đao, khoảng cách lại gần, ra tay lại bất ngờ, Lạt ma áo đỏ cũng chỉ có thể né tránh được một mũi, còn hai mũi thì bắn trúng vào ngực của y.

Phùng Lâm vỗ tay cười nói: “Ngã này, ngã này!” nào ngờ hai mũi phi đao chạm vào người y lại phát ra keng một tiếng tựa như trúng phải sắt thép, rồi lại rơi xuống đất. Phùng Lâm cả kinh, hai tay vung ra, sáu mũi phi đao bay tới, Lạt ma áo đỏ chỉ che mắt, hốt được hai mũi bay vào mặt, còn bốn mũi chạm vào người y rơi xuống đất. Lạt ma cười lớn: “Phật gia có thân kim cương bất hoại, cần gì phải sợ mấy mũi phi đao của người!” rồi bốc người lên, từ trên không bổ xuống, vung bàn tay to bề chụp vào đỉnh đầu của Phùng Lâm.

Lạt ma này chính là Ngạch Âm Hòa Bố, y cũng vâng lệnh bắt một khâm phạm rất quan trọng, nửa đường lại gặp bọn Huyết trích tử, bởi vậy y mới biết trong sơn cốc có một tiểu cô nương rất lợi hại, khi nghe thấy liên nghĩ, nếu có thể bắt Phùng Lâm sẽ khiến cho hoàng đế càng vui lòng hơn.

Phùng Lâm dùng thuật Miêu ưng phốc kích tránh hai trảo của y, Ngạch Âm Hòa Bố lại chụp tiếp trảo thứ ba, Phùng Lâm xoay người trên không trung, vẩy ra một đoá kiếm hoa đâm vào mắt của y!

Ngạch Âm Hòa Bố cúi đầu, hai chưởng chém xéo ra, chụp cổ tay của nàng, Phùng Lâm chém ngang thanh kiếm, quát: “Đi!” một năm qua nàng đã tu luyện nội công thượng thừa của phái Vô Cực, kinh đạo của nhất kiếm này rất lớn, Ngạch Âm Hòa Bố tuy có công phu Kim chung trảo và Thiết bố sam, cũng không dám để nàng chém vào mạch môn, thế là hai chưởng thay đổi, lướt xéo ra hai bước, trở tay đánh ra một chưởng, quát: “Buông kiếm!” chưởng này quét ra kinh phong nổi lên, Phùng Lâm thấy hổ khẩu đau nhói, thanh kiếm suýt nữa rơi xuống đất, thế là nàng vội vàng phóng người tháo chạy.

Ngạch Âm Hòa Bố thấy chưởng này không đánh rơi được binh khí của nàng, cũng rất lấy làm lạ, cười lạnh nói: “Ở nhà đầu nhà người cũng có chút bản lĩnh, nhưng muốn thoát khỏi bàn tay của Phật gia còn khó hơn cả lên trời!” rồi phóng vọt người lên, hai chưởng đẩy ngang ra, lần này kinh đạo càng lớn hơn, chưởng phong mạnh hơn, Phùng

Lâm bị một luồng lực dồn tới, vội vàng chồm người về phía trước, thuận theo chuyển thế của y, lướt ra thêm mấy trượng rồi ngã xuống!

Ngạch Âm Hòa Bố cười ha hả: “Mỹ nhân có bị thương không, để ta trị cho người!” Phùng Lâm bật người dậy, vung hai mũi phi đao bắn vào hai mắt của y, Ngạch Âm Hòa Bố cả giận, giơ tay đánh rơi hai mũi phi đao, đang định đẩy ra chuyển thứ ba, chợt nghe có người quát: “Ai dám bức hiếp muội muội của ta!”

Ngạch Âm Hòa Bố nhìn lại, chỉ thấy trên sườn núi có một bóng trắng lướt đi như gió, trong chớp mắt một thiếu nữ đã đuổi tới, người đó chính là Phùng Anh, Ngạch Âm Hòa Bố thấy họ giống hệt nhau, bất giác sửng cả người.

Phùng Anh lướt tới đâm sào một kiếm vào cổ họng của Ngạch Âm Hòa Bố, Ngạch Âm Hòa Bố lách người trở tay chụp vào mạch môn của nàng, Phùng Anh xoay mũi kiếm, đâm vào huyết tam nguyên ở sườn hông của y, Ngạch Âm Hòa Bố cả giận, tự phụ là thân kim cương bất hoại, không sợ đao kiếm, thế là hai chuyển hợp lại chụp vào vai của Phùng Anh. Y không ngờ thanh đoản kiếm trong tay Phùng Anh là bảo kiếm, thanh kiếm đâm thấu vào da thịt của y đến mấy tấc, Ngạch Âm Hòa Bố chỉ cảm thấy đau nhói, vội vàng vận công làm cho da thịt lõm vào, buộc mũi kiếm phải chui ra, y vận kinh trên chân, lực đạo của hai chuyển đương nhiên giảm xuống, Phùng Anh cũng thừa cơ thoát ra, chỉ cảm thấy vai đau nhói. May mà Ngạch Âm Hòa Bố không biết nàng có phải là người hoàng đế muốn bắt hay không, không dám dùng hết mười phần lực, chứ nếu không xương tỳ bà đã bị y bóp nát.

Huyết tam nguyên là một trong những tử huyết của con người, Ngạch Âm Hòa Bố bị kiếm đâm trúng mà vẫn có thể nhảy nhót như bay, Phùng Anh cũng kinh hãi! Ngạch Âm Hòa Bố vận khí bế huyết, nhưng vẫn không hết đau, y nổi giận, nói: “Dù người là quý nhân hay tiện nhân, Phật gia cũng đưa người về tây thiên”. Rồi y đứng yên chợt quát lớn một tiếng, hai chuyển đẩy ra, Phùng Lâm nói: “Tỉ tỉ cẩn thận!” Ngạch Âm Hòa Bố đã dùng hết mười thành lực trong chuyển này, chuyển phong tựa như sấm sét bổ tới. Phùng Anh quát: “Hay lắm!” rồi nàng lướt lên ba trượng, kinh phong quét qua chân nàng mà nàng chẳng hề bị thương. Phùng Anh trên không trung thi chuyển tuyệt chiêu của Thiên Sơn kiếm pháp, đánh ra một chiêu băng hà đảo quả, luồng ngân quang túa ra chụp xuống.

Ngạch Âm Hòa Bố thất kinh, không dám dùng tay không đối địch, rút cây phát trần quét lên không trung chặn lại. Nhát kiếm này của Phùng Anh hiểm hóc lạ thường, nhưng không ngờ bị phát trần cuộn vào, chẳng thể nhả được lực ra, chỉ thấy Ngạch Âm Hòa Bố lại cười ha hả, ngón tay điểm vào huyết thiên tinh của nàng.

Phùng Lâm thấy tử tử nguy cấp, đã sớm xông tới trước, đâm sào một kiếm vào lưng của y, Ngạch Âm Hòa Bối trở tay đánh lại một đòn, Phùng Anh thu vai lại, né tránh hai chỉ của y, tay trái quét vào ngực của y, Ngạch Âm Hòa Bối thất kinh, vội vàng lách người né tránh để Phùng Anh rút kiếm ra.

Phùng Anh và Phùng Lâm tấn công liên tục. Chuông lực của Ngạch Âm Hòa Bối tuy lợi hại nhưng phải vận khí mới phát chuông được, mà hai kiếm lại tấn công liên tục khiến y không rảnh vận khí để phát chuông. Nhưng cây phát trần của y là loại binh khí hiếm thấy trên võ lâm, có thể mềm có thể cứng, có thể đoạt đao kiếm, có thể phát vào huyết đạo, Phùng Anh và Phùng Lâm đều không dám để cho y cuộn vào binh khí. Ngạch Âm Hòa Bối lướt người đánh sập lá cà, hai tử muội truy hô ứng lẫn nhau nhưng cũng gặp nguy hiểm. May mà đánh một hồi, thân pháp của hai nàng đều xoay nhanh. Ngạch Âm Hòa Bối chẳng nhận ra ai là Phùng Lâm, ai là Phùng Anh, đương nhiên không phân biệt được ai đang cầm bảo kiếm, bởi vậy càng kiêng dè không dám tấn công mạnh. Y dùng cây phát trần chặn hai kiếm của hai người, thừa cơ tìm cách ra đòn sát thủ.

Đánh một hồi sau, trên núi lại có thêm một người, người đó chính là Lý Trị, chàng vốn tưởng Phùng Anh ra tay, cả hai tử muội liên thủ thì cường địch nào cũng chặn nổi, không ngờ đánh một hồi mà chỉ thấy Ngạch Âm Hòa Bối quét cây phát trần lợi hại vô cùng, cả hai nàng chỉ có thể chống đỡ.

Ngạch Âm Hòa Bối cười gằn nói: “Lại có thêm một tên, Phật gia chẳng thêm sợ người”. Rồi cây phát trần quét ngang, đẩy đôi kiếm ra, cán phát trần chỉ thẳng về phía trước. Nhân lúc Lý Trị vừa mới đến, y đột nhiên điểm vào huyền cơ trước ngực của chàng, nào ngờ kiếm pháp của Lý Trị quái dị lạ thường, rõ ràng là chàng đâm kiếm về phía bên trái, trung lộ mở rộng, không ngờ đột nhiên thay đổi, kiếm lại xĩa về phía bên phải, kiếm thế thay đổi, bộ pháp cũng thay đổi, hư biến thành thực, thực biến thành hư, Ngạch Âm Hòa Bối không những chẳng điểm trúng huyết đạo của chàng mà suýt nữa đã bị chàng đâm cho một kiếm. May mà y võ công cao cường, một chiêu bị đánh hụt, phương vị lập tức thay đổi mới có thể né tránh được tuyệt chiêu của Lý Trị.

Lúc này tình thế lại thay đổi, Lý Trị cùng Phùng Anh và Phùng Lâm với ba loại kiếm pháp thượng thừa trên đời, Ngạch Âm Hòa Bối đã bắt đầu kiêng dè. Hai bên có công có thủ, lại đấu nhau hơn một trăm chiêu nữa.

Nhưng sau khi Lý Trị nhảy vào vòng chiến, có lợi cũng có hại, lợi là vì ba kiếm liên thủ, hô ứng lẫn nhau, không lâu sau đã chiếm được thượng phong. Hại là vì sau một hồi quần thảo, Ngạch Âm Hòa Bối đã biết kiếm của Lý Trị không phải bảo kiếm, cho nên dùng kim cương chỉ lực chịu nổi đau nhất thời, cướp binh khí của chàng. Tay phải y

dùng phát trần, chặn hai thanh kiếm của hai tử muội, tay trái lại dùng thủ pháp cầm nã đánh sập lá cà với Lý Trị.

Cả hai bên liên tục đánh ra những hiểm chiêu, thế nhưng vẫn khó phân thắng bại. Phùng Anh nôn nóng, chợt nhớ lại hôm đó mình gặp Dân Tự ở trong hắc lao, Dân Tự bảo mệnh môn của Ngạch Âm Hòa Bố là huyết khảm hỏa ly thủy, nhưng nàng không biết huyết khảm hỏa ly thủy là bộ phận nào trên cơ thể con người. Chợt nhớ võ công của muội muội rất phức tạp, đã học qua võ nghệ của các phái chính tà, vì thế đang lúc kịch đấu, chợt hỏi: “Muội muội, có biết huyết khảm hỏa ly thủy không?”

Phùng Lâm trả lời: “Huyết khảm hỏa nằm dưới sườn cùng ba tấc, huyết ly thủy là mệnh căn của y!” số là huyết ly thủy là bộ phận của thân nan người đàn ông.

Ngạch Âm Hòa Bố cả kinh, không biết tại sao hai tử muội có thể đọc tên các huyết đạo bằng thuật ngữ của Lạt ma Hồng giáo; càng không hiểu tại sao họ biết yếu huyết mệnh môn của mình. Lúc này Phùng Anh vẫn chưa biết là bộ phận nào nhưng giả vờ đã hiểu, kêu lên: “Được lắm, chúng ta đâm vào huyết mệnh môn của y!”

Ngạch Âm Hòa Bố lạnh mình, với võ công của y, nếu lấy một địch một, dù gặp phải hảo thủ thuộc hàng nhất đẳng, mà đối phương lại biết được yếu huyết mệnh môn của y, y vẫn có thể phòng vệ chu toàn, chẳng hề lo lắng. Nhưng giờ đây y lấy một địch ba, kiếm pháp của ba người lại thần diệu vô cùng, chỉ e nếu phòng ngự không kỹ càng, mạng sẽ ô hô.

Phùng Anh múa kiếm đâm tới, chỉ thấy Ngạch Âm Hòa Bố dốc sức đỡ hai chiêu, giả vờ tấn công tới nhưng người có ý muốn lui ra. Phùng Anh cố ý để y chạy, nàng vừa lách người, Ngạch Âm Hòa Bố đã bỏ chạy. Phùng Anh thở phào, vẫn không đuổi theo.

Phùng Lâm cười nói: “Tử tử, tử làm sao biết võ công của tà phái?” Phùng Anh mới kể lại lời của Dân Tự. Sau một hồi kịch chiến, ba người ngồi xuống nghỉ ngơi, Phùng Lâm hỏi: “Đường thúc thúc của tử đâu?” Phùng Anh nói: “May mà đã được Lý ca ca của muội chữa khỏi”. Phùng Lâm lại kể cho Phùng Anh nghe chuyện mình đã chơi khâm Dương Liễu Thanh. Phùng Anh nghe xong mặt biến sắc, Phùng Lâm thất kinh hỏi: “Chả lẽ muội đã làm sai chuyện gì?” Phùng Anh thở dài: “Muội muội, muội quá nghịch ngợm, thế là đã hỏng mọi chuyện!”.

Chính là:

Thiếu nữ thật chẳng hiểu việc đời, phi đao cấp tốc chuốc phiền to.

Muốn biết sau đó thế nào, mời sang hồi sau sẽ rõ.

- o O o -